

**Bản án số: 118/2019/HSST  
Ngày: 25-10-2019**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L-TỈNH AN GIANG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Lê Thành Thật**

Phó chủ tịch HĐND phường M – thành phố L

**2. Bà Mai Thị Ngọc Hân**

Cán bộ phường M – thành phố L

*- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Phú Sang - Kiểm sát viên.*

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2019/TLST-HS ngày 02/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2019/QĐXXST-HS ngày 09/10/2019 đối với bị cáo:

**Lâm Hồng P (PC)**, sinh năm 1981, tại tỉnh An Giang. Nơi đăng ký thường trú: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn P (chết) và bà Phạm Thị A, sinh năm 1946; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Phương T và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 19/9/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 30/6/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 05 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 06 năm 04 tháng 16 ngày tù. Đến ngày 18/3/2013 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 29/9/2014, bị Tòa án nhân

dân tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật”, đến ngày 27/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 24/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội “Đánh bạc”. Đến ngày 30/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2019 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

\* Bị hại: Chị Lâm Thị Ngọc H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 2/10A, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Lâm Thị Ngọc H vay 900.000 đồng của Lâm Hồng P nhưng chưa trả. Khoảng 17 giờ ngày 16/02/2019, P kêu chị H đến nhà của bà Lâm Thị Đ (chị ruột của P) tại tổ 4, khóm T, phường M, thành phố L để trả tiền cho P. Tại đây, chị H không có tiền và xin P cho về để mượn tiền trả nhưng P không đồng ý mà yêu cầu chị H điện thoại nhờ người đem tiền đến trả và hăm dọa nếu H bỏ đi thì P sẽ xích chân chị H lại. Chị H điện thoại cho người tên L (không rõ họ, địa chỉ) để mượn tiền trả cho P nhưng L đồng ý. Lúc này, chị Nguyễn Thị Phương T (vợ của P) đến can ngăn nhưng bị P chửi nên chị T bỏ đi ra ngoài. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, chị H tiếp tục xin P cho về nhà nhưng không đồng ý và lấy 01 sợi dây xích bằng kim loại, hai đầu có gắn 02 ổ khóa để trên nền nhà hăm dọa xích chân chị H. Chị H bỏ chạy vào nhà của bà Trần Thị Minh H gần đó trốn thì bị P đuổi theo và nhét ống nhựa trước nhà bà H đánh và nắm tóc chị H kéo ra khỏi nhà bà H đưa đến hàng rào lưới B40 gần nhà bà Đ. P thấy Nguyễn Phi T đang đứng ở đây nên kêu T đến nhà chị Đ lấy dây xích cho P. Do sợ P nên T đến nhà bà Đ lấy dây xích đưa cho P. Phúc kêu T dùng dây xích khóa chân chị H nhưng không được do chị H vùng vẫy nên T bỏ đi. Lúc này, P dùng tay và ống nước đánh vào mặt, người chị H rồi lấy dây xích khóa chân chị H vào hàng rào lưới B40 và bỏ về nhà chị Đ. Khoảng 10 phút sau, P trở ra thì chị H van xin nên P mở khóa chân cho chị H. Sau đó, chị H đến Công an phường M tố giác hành vi trên của P. Vật chứng thu giữ gồm: 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 1.6m, hai đầu có gắn 02 ổ khóa.

Cáo trạng số: 125/CT-VKS ngày 30/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Lâm Hồng P về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Hồng P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xét đến

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 1.6m, hai đầu có gắn 02 ổ khóa.

Bị cáo Lâm Hồng P khai nhận: Bị cáo với chị Lâm Thị Ngọc H là anh em họ, H có vay tiền của bị cáo 900.000đ nhưng không trả. Ngày 16/02/2019, bị cáo gặp H yêu cầu trả nợ nhưng chị H cho rằng không có tiền nên bị cáo tức giận dùng ống nước nhựa đánh chị H, bị cáo có nhờ T đến nhà bà Đ lấy dây xích khóa chân chị H nhưng chị H vùng vẫy nên T bỏ về, bị cáo tiếp tục khóa chân chị H vào hàng rào B40, mục đích làm cho H sợ mà trả nợ cho bị cáo. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, bị cáo không ý kiến tranh luận, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, chị Lâm Thị Ngọc H trình bày: Chị có vay tiền của bị cáo Ph 900.000đ nhưng không có tiền trả. Ngày 16/02/2019, bị cáo gặp chị H yêu cầu trả nợ nhưng do không có tiền nên chị H nhiều lần năn nỉ, van xin tha cho về nhưng bị cáo không đồng ý và đánh chị Hương, dùng dây xích trói chị lại tại khu vực nhà bà Lâm Thị Đ thuộc khóm T, phường M, thành phố L. Về bồi thường dân sự, chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại.

[2] Về thủ tục tố tụng

Bị hại được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt của những người này và đề

ngợi Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra – Công an thành phố L đã tiến hành lấy lời khai và không thể hiện yêu cầu về dân sự nên việc vắng mặt của bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

### [3] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 16/02/2019, bị cáo thực hiện hành vi khống chế, dùng vũ lực bắt, giữ chị Lâm Thị Ngọc H, dùng dây xích khóa chân chị H vào hàng rào B40, nguyên nhân do chị H vay tiền cho bị cáo Phúc 900.000đ, mặc cho chị H năn nỉ, van xin nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản ảnh hiện trường cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Lâm Hồng P theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Hồng P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo Phúc đã đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 157 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi của Nguyễn Phi T, giúp bị cáo P lấy dây xích xích khóa chân chị Lâm Thị Ngọc H là hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý hành chính là có căn cứ.

### [4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Bị cáo đang ở độ tuổi trung niên, khỏe mạnh, nhận thức được hành vi của bản thân. Bị cáo từng bị xử phạt về tội “Bắt người trái pháp luật” nên biết hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này, bị cáo buộc bị hại là người vay tiền phải trả nợ cho bị cáo tức khắc và khi bị hại cho rằng không có tiền trả, van xin bị cáo cho về thì bị cáo lại dùng dây xích khóa chân bị hại vào hàng rào B40 trước mặt nhiều người qua lại nhằm mục đích thị

uy, uy hiếp tinh thần của bị hại theo luật lệ riêng do bị cáo tự đặt ra. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tiền án và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Ngày 19/9/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Ngày 30/6/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 05 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 06 năm 04 tháng 16 ngày tù. Đến ngày 18/3/2013 chấp hành xong hình phạt tù;

Ngày 29/9/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật”, đến ngày 27/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù;

Ngày 24/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội “Đánh bạc”. Đến ngày 30/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Như vậy, tính đến thời điểm phạm tội mới, bị cáo chưa được xóa án tích và lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2019 Xét đề

ngiht của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng là có căn cứ nên tịch thu tiêu hủy: 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 1.6m, hai đầu có gắn 02 ổ khóa (đã qua sử dụng).

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố: Bị cáo Lâm Hồng P phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.**

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106, Điều 136; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Xử vắng mặt bị hại Lâm Thị Ngọc H.

**Tuyên xử:**

[1] Về hình phạt

Xử phạt: **Bị cáo Lâm Hồng P                      02 (hai) năm tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2019.

[2] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Tịch thu tiêu hủy: 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng dài 1.6m, hai đầu có gắn 02 ổ khóa. (Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được

bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL và NVLQ;
- Chi cục T.H.A TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc Nam**